

Số: 02/2025/QĐST-LĐ

Điện Biên, ngày 03 tháng 7 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2025/TLST- LĐ, ngày 13 tháng 01 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông **Vũ Tuấn H**, sinh năm 1972. Địa chỉ: N1 S, phường 10, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh (nay là: N1 S, phường B, thành phố Hồ Chí Minh).

Người đại diện theo uỷ quyền: **Bà Nguyễn Thị Hồng N**, sinh năm: 1995; Địa chỉ: Thôn Đ, xã X, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là: Thôn Đ, xã T, tỉnh Phú Thọ).

- **Bị đơn:** Công ty Cổ phần M. Địa chỉ: Lô 35, liên kề 1, khu đô thị B, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên (nay là: Lô 35, liên kề 1, khu đô thị B, Phường M, tỉnh Điện Biên).

Người đại diện theo pháp luật: **Ông Nguyễn Hữu H** - chức vụ: Tổng Giám đốc.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty Cổ phần M có nghĩa vụ trả cho ông Vũ Tuấn H tổng số tiền là: **489.541.461** đồng (Bốn trăm tám chín triệu năm trăm bốn một nghìn bốn trăm sáu một đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất huy động tiền gửi có kỳ hạn 01 tháng do ngân hàng nơi người sử dụng

lao động (bị đơn) mở tài khoản trả lương cho người lao động công bố tại thời điểm trả lương (được quy định tại khoản 4 Điều 97 Bộ luật lao động).

2.2. Về án phí: Căn cứ khoản 3, 5 Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự; điểm a khoản 1 Điều 12; khoản 7, 9 Điều 26 của [Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016](#) của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

+ Miễn án phí Lao động sơ thẩm có giá ngạch cho ông **Vũ Tuấn H.**

+ Công ty Cổ phần M phải chịu 3.447.707 (Ba triệu bốn trăm bốn bảy nghìn bảy trăm linh bảy đồng) đồng tiền án phí Lao động sơ thẩm có giá ngạch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND Khu Vực 2 - Điện Biên;
- **Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên;**
- TAND tỉnh DB;
- Lưu: KT, VP, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Bằng**

